TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2017/QĐST- HNGĐ	*Chí Linh, ngày 20 tháng 7 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2017/TLST - HNGĐ ngày 28 thỏng 6 năm 2017 giữa:

***- Nguyên đơn*:** Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1993.

Trú tại: Khu dân cư TS, phường VA, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nơi công tác: Công ty TNHH S Việt Nam; địa chỉ: khu dân cư T, phường VA, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1997.

Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư TS, phường VA, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: Thôn BN, xã VĐ, thị xã C, tỉnh Hải Dương.

Nơi công tác: Công ty M Hải Dương; địa chỉ: TD, thị xã C, Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 26 luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Vệc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không V phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Trọng N và chị Nguyễn Thị Tường V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trọng B, sinh ngày 22/02/2016 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị V 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 7 năm 2017 đến khi con chung tròn 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng, thời gian gian cấp dưỡng vào ngày 30 hàng tháng.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không có, anh N và chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trọng N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và có nghĩa vụ nộp150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh N đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0000163 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Anh N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Các đương sự;
- UBND P. Văn An, Chí Linh, Hải Dương
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH
Thẩm phán

Lê Thị Thu Hằng